



**DANH SÁCH CÁC LỚP ỦNG HỘ GẮN MÀN HÌNH LED SÂN KHẤU
NĂM HỌC 2022-2023**

Lôùp	Soá tiền
B1	5.700.000
B2	5.850.000
B3	5.775.000
B4	5.475.000
B5	5.325.000
B6	5.700.000
B7	5.925.000
B8	5.550.000
B9	1.700.000
B10	6.300.000
B11	6.450.000
B12	4.650.000
B13	5.250.000
B14	6.225.000
B15	3.750.000
	79.625.000

Lôùp	Soá tiền
C1	5.250.000
C2	5.100.000
C3	6.375.000
C4	5.700.000
C5	5.550.000
C6	6.300.000
C7	6.900.000
C8	6.900.000
C9	5.700.000
C10	7.050.000
C11	5.250.000
C12	5.400.000
C13	6.450.000
C14	6.750.000
C15	6.150.000
C16	5.100.000
C17	4.950.000
C18	5.100.000
	105.975.000

Khối 10 và 11 **185.600.000**
Lớp 12A14 **4.000.000**
Lớp 12A16 **3.000.000**
Lớp 12A1 **3.600.000**
Tổng cộng **196.200.000**

DANH SÁCH ỦNG HỘ GẮN MÀN HÌNH LED SÂN KHẤU

NĂM HỌC 2022-2023

STT	Họ Tên Học Sinh	Ký tài trợ gắn màn hình Led sân khấu
Lớp 10C01		
1	Hoàng Ngọc Diệu An	150.000
2	Hồ Bảo Nghi	150.000
3	Hồ Lưu Gia Linh	150.000
4	Huỳnh Hoài Nhi	150.000
5	Huỳnh Hoàng Bảo Ly	150.000
6	Lê Bảo Ngọc	150.000
7	Lê Hồng Phương	150.000
8	Lê Ngọc Minh An	150.000
9	Lê Ngọc Thảo Vy	150.000
10	Lê Phương Mai	150.000
11	Lê Thị Thục Anh	150.000
12	Lê Trần Phúc Nghi	150.000
13	Lê Trung Anh	150.000
14	Lương Ngô Diễm Quỳnh	150.000
15	Nguyễn Hải Phong	150.000
16	Nguyễn Hoàng Thảo Anh	150.000
17	Nguyễn Huỳnh Khánh Linh	150.000
18	Nguyễn Hữu Minh	150.000
19	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	150.000
20	Nguyễn Thanh Hồng Ngọc	150.000
21	Nguyễn Thanh Ngân	150.000
22	Nguyễn Thị Như Ngọc	150.000
23	Nguyễn Văn Trịnh Tài	150.000
24	Phạm Nguyễn Trúc Nhi	150.000
25	Phạm Quang Huy	150.000
26	Phạm Thị Phương An	150.000
27	Phan Lê Anh Thư	150.000
28	Phan Nguyễn Hồng Thái	150.000
29	Trần Đăng Minh Nhật	150.000
30	Trần Thanh Phúc	150.000
31	Trần Thanh Tuyền	150.000
32	Trần Thị Bích Huệ	150.000
33	Võ Lê Bảo Châu	150.000
34	Vũ Hoàng Bảo Thy	150.000
35	Vũ Ngọc Phương Trinh	150.000
	TC	5.250.000

Lớp 10C02		
1	Bùi Thị Mỹ Dung	150.000
2	Đặng Khánh Vy	150.000
3	Đỗ Thị Như Trinh	150.000
4	Hồ Thị Như	150.000
5	HUỲNH LÊ KHÁNH HUYỀN	150.000
6	Lê Đàm Vĩnh Hưng	150.000
7	Lê Hoàng Khang	150.000
8	Lê Nguyễn Quỳnh Như	150.000
9	Lê Thanh Thảo	150.000
10	Lý Kim Hân	150.000
11	NGÔ THIÊN ĐĂNG	150.000
12	Nguyễn Bảo Đăng Khoa	150.000
13	NGUYỄN ĐÀO BẢO UYÊN	150.000
14	Nguyễn Hồ Bảo Thy	150.000
15	Nguyễn Lê Hoàng Mai	150.000
16	Nguyễn Minh Ngọc	150.000
17	Nguyễn Ngọc Anh Thư	150.000
18	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	150.000
19	Nguyễn Ngọc Vân Quỳnh	150.000
20	Nguyễn Sanh Khoa	150.000
21	NGUYỄN TUẤN KHÔI	150.000
22	Nguyễn Thanh Tấn Sang	150.000
23	Nguyễn Thị Hạnh Tâm	150.000
24	Nguyễn Thị Minh Anh	150.000
25	Nguyễn Thị Như Quỳnh	150.000
26	Nguyễn Thị Thu Thanh	150.000
27	Nguyễn Thủy Tiên	150.000
28	Trần Phạm Gia Bảo	150.000
29	Trần Phương Hoàng Oanh	150.000
30	Trần Thị Thu Trang	150.000
31	Trương Như Hằng	150.000
32	Trương Thị Dung	150.000
33	Võ Ngọc Thảo Vy	150.000
34	Vũ Đoàn Phương Vy	150.000
	TC	5.100.000
Lớp 10C03		
1	Bùi Xuân Hoàng	150.000
2	Cao Hoàng Anh Tuấn	150.000
3	Đặng Nguyễn Minh Trí	150.000
4	Đinh Gia Lạc	150.000
5	Đinh Quang Vũ	150.000
6	Đinh Thị Minh Thư	150.000
7	Đoàn Nguyễn Đan Thùy	150.000
8	Hà Nhật Nam	150.000
9	Huỳnh Gia Hân	150.000
10	Lê Văn Tâm	150.000
11	Lý Thanh Trúc	150.000
12	Mai Diệu Linh	150.000
13	Mai Hoàng Gia Huy	150.000
14	Nguyễn Gia Phát	150.000
15	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	150.000
16	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngân	150.000

17	Nguyễn Minh Khôi	150.000
18	Nguyễn Minh Thành	150.000
19	Nguyễn Ngọc Linh Đan	150.000
20	Nguyễn Ngọc Tâm Anh	150.000
21	Nguyễn Như Quỳnh	150.000
22	NGUYỄN TUẤN TÀI	150.000
23	Nguyễn Thành Nhân	150.000
24	Nguyễn Trọng Nhân	150.000
25	Nguyễn Vi Vân	150.000
26	Phạm Châu Anh	150.000
27	PHẠM MINH TRÍ	150.000
28	Phan Nhật Hoàng Phước	150.000
29	Quý Chương	150.000
30	Trần Đỗ Văn Vỹ	150.000
31	Trần Đức Toàn	150.000
32	Trần Lê Anh Bảo	150.000
33	Trần Ngọc Châm	75.000
34	TRẦN THỊ HÀ PHƯƠNG	150.000
35	Trương Nguyễn Thành Đạt	150.000
36	Văn Quỳnh Anh	150.000
37	Võ Đăng Khoa	150.000
38	VÕ KHÔI NGUYỄN	150.000
39	Võ Quang Hiến	150.000
40	Võ Trần Thảo Vy	150.000
41	Vũ Hà Anh	150.000
42	Vũ Phạm Vân Trinh	150.000
43	Vũ Văn Phong	150.000
	TC	6.375.000
Lớp 10C04		
1	Bùi Phạm Gia Hân	150.000
2	Cao Phương Bắc	150.000
3	Đoàn Quang Minh	150.000
4	ĐỖ CAO THÁI	150.000
5	Đỗ Hoàng Lực	150.000
6	Đỗ Nguyễn Xuân Nghi	
7	Huỳnh Gia Huy	150.000
8	Huỳnh Nguyễn Ngọc Phước	150.000
9	Huỳnh Nhật Bảo Phương	150.000
10	Lại Ngọc Phương Trinh	150.000
11	Lê Nguyễn Tiến Đức	150.000
12	Lê Thị Hồng Anh	150.000
13	Lương Ngọc Quế	150.000
14	Lý Anh Thư	150.000
15	Ngô Thị Mai Lan	150.000
16	Nguyễn Công Minh	150.000
17	Nguyễn Đăng Khoa	150.000
18	Nguyễn Đức Huy	150.000
19	Nguyễn Giang Quỳnh Anh	150.000
20	Nguyễn Huỳnh Anh Tuấn	150.000
21	Nguyễn Huỳnh Bảo Hân	150.000
22	Nguyễn Khánh Hà	150.000
23	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	150.000
24	Nguyễn Phúc Minh	150.000
25	Nguyễn Tấn Phát	150.000
26	Nguyễn Tiết Khánh Quỳnh	150.000
27	Nguyễn Thế Vinh	150.000

28	Phạm Minh Trí	150.000
29	Phạm Thanh Trúc	150.000
30	Phan Xuân Phú	150.000
31	Tăng Hữu Trí	150.000
32	Trần Nguyễn Hà Nhiên	150.000
33	Trần Nguyễn Thanh Xuân	150.000
34	Trần Văn Hòa Phát	150.000
35	TRẦN VIỆT THIÊN PHÚ	150.000
36	Trịnh Quốc Thiện	150.000
37	Võ Huỳnh Chí Minh	150.000
38	Vòng Ngọc Tuyền	150.000
39	Vũ Phương Thảo	150.000
	TC	5.700.000
Lớp 10C05		
1	Dương Nguyên Khoa	150.000
2	Đặng Thị Minh Ánh	150.000
3	Đỗ Tấn Đại	150.000
4	Đỗ Thùy Quyên	150.000
5	Hà Lê Hồng Lam	150.000
6	Hoàng Nguyên Bình	150.000
7	Huỳnh Bảo Duy	150.000
8	Huỳnh Đức Phát	150.000
9	Huỳnh Thị Ngọc Cẩm	150.000
10	Khru Quốc Việt	150.000
11	Lê Đức Anh	150.000
12	Lê Ngọc Ý Nhi	150.000
13	Lê Vũ Khánh Duy	150.000
14	Nguyễn Công Tuấn	150.000
15	Nguyễn Hoàng Kim Khánh	150.000
16	Nguyễn Ngọc Minh Thy	150.000
17	NGUYỄN PHƯỚC ĐẠT	150.000
18	Nguyễn Quang Trọng	150.000
19	Nguyễn Tấn Thiên An	150.000
20	NGUYỄN THỊ HOÀNG CHÂU	150.000
21	Nguyễn Thị Ngọc Lan	150.000
22	Phạm Gia Phúc	150.000
23	Phạm Ngọc Phương Thảo	150.000
24	Phạm Nguyễn Thanh Hùng	150.000
25	Phan Nguyễn Anh Thư	150.000
26	PHAN PHÚ PHONG	150.000
27	PHAN TRẦN MINH NHẬT	150.000
28	Tô Ngọc Minh Thảo	150.000
29	Trần Hiếu	150.000
30	Trần Minh Nghĩa	150.000
31	TRẦN THANH NGÂN	150.000
32	Trương Quốc Sang	150.000
33	Văn Phú Ngọc Bảo	150.000
34	Võ Huỳnh Đại Nhân	150.000
35	Võ Kiều Anh	150.000
36	Vũ Nguyễn Việt Khanh	150.000
37	Vũ Trung Kiên	150.000
		5.550.000
Lớp 10C06		

1	Đặng Hoàng Quân	150.000
2	Đỗ Hải Long	150.000
3	Hồ Quỳnh Hương	150.000
4	Huỳnh Đức Thành	150.000
5	Huỳnh Mai Phương	150.000
6	Huỳnh Phạm Diễm Quỳnh	150.000
7	Kiều Minh Châu	150.000
8	Lã Ngọc Quỳnh Anh	150.000
9	Lê Hoàng Vương	150.000
10	Lê Minh Quân	150.000
11	Lê Nguyễn Thiên Thiên	150.000
12	Lê Phan Gia Bảo	150.000
13	Lương Thanh Mạnh	150.000
14	Nguyễn Hiền Minh	150.000
15	Nguyễn Hồng Nhiên Ngọc	150.000
16	Nguyễn Hồng Như	150.000
17	Nguyễn Lê Trà My	150.000
18	Nguyễn Tấn Phúc	150.000
19	Nguyễn Thanh Đồng	150.000
20	Nguyễn Thị Phương Dung	150.000
21	NGUYỄN TRẦN ANH THƯ	150.000
22	Nguyễn Trần Nguyên Khang	150.000
23	Nguyễn Trần Tiến Đạt	150.000
24	Nguyễn Trần Tuyết Vy	150.000
25	Nguyễn Trí Thiện	150.000
26	Nguyễn Văn Nhật Nam	150.000
27	Nguyễn Võ Kiều Vy	150.000
28	Phạm Đoàn Minh Trí	150.000
29	Phạm Đức Minh	150.000
30	Phạm Huỳnh Bảo Trân	150.000
31	Phạm Văn Gia Hân	150.000
32	Phan Trung Kiên	150.000
33	Sàn Trí Hào	150.000
34	Thân Trọng Khang	150.000
35	Trần Anh Chương	150.000
36	Trần Cao Huy	150.000
37	Trần Ngọc Bảo Nghi	150.000
38	Trịnh Quốc Phát	150.000
39	Trịnh Thế Phát	150.000
40	Trương Văn Hà	150.000
41	Võ Đặng Gia Khiêm	150.000
42	Võ Nguyễn Thiên Phú	150.000
		6.300.000
Lớp 10C07		
1	Bùi Võ Anh Khoa	150.000
2	Đinh Gia Quỳnh	150.000
3	Đinh Quang Thịnh	150.000
4	ĐỖ PHÁT THÀNH TÀI	150.000
5	HOÀNG GIA BẢO	150.000
6	Hoàng Minh Thành	150.000
7	Lâm Phi Vũ	150.000
8	Lê Gia Huy	150.000
9	Lê Ngọc Anh Thư	150.000
10	LÊ NGUYỄN BẢO NAM	150.000
11	Lê Thanh Nguyên	150.000
12	Lê Thành Nhân	150.000

13	Ngô Phan Ngọc Hân	150.000
14	Nguyễn Chí Thanh	150.000
15	Nguyễn Dung Phương Uyên	150.000
16	Nguyễn Đình Phú Lợi	150.000
17	Nguyễn Đình Quân	150.000
18	Nguyễn Đức Anh	150.000
19	Nguyễn Đức Phát	150.000
20	Nguyễn Hà Bảo Trân	150.000
21	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	150.000
22	Nguyễn Minh Quân	150.000
23	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	150.000
24	Nguyễn Nhật Mai Khôi	150.000
25	Nguyễn Quỳnh Như	150.000
26	Nguyễn Quỳnh Như	150.000
27	Nguyễn Thảo Linh	150.000
28	Nguyễn Thị Thanh Trúc	150.000
29	NGUYỄN TRẦN GIA PHÚ	150.000
30	Nguyễn Trần Mai Quỳnh	150.000
31	NGUYỄN VĂN HAI	150.000
32	PHẠM NGỌC YẾN LINH	150.000
33	Phạm Tiến Hưng	150.000
34	Phan Hoàng Văn Anh	150.000
35	Tôn Thất Khoa	150.000
36	TSU MINH TÀI	150.000
37	Trần Hồ Trâm Anh	150.000
38	Trần Khải Hoàn	150.000
39	Trần Nguyễn Lê Anh Tài	150.000
40	Trịnh Nguyên Trang	150.000
41	Trương Cẩm Tú Nga	150.000
42	Trương Nguyễn Anh Kiệt	150.000
43	Văn Anh Quân	150.000
44	VÕ NGỌC NHƯ QUỲNH	150.000
45	Võ Phương Vi	150.000
46	Vũ Nguyễn Đức Thịnh	150.000
		6.900.000
Lớp 10C08		
1	Bùi Kiều My	150.000
2	Bùi Thị Mai Phương	150.000
3	Bùi Việt Nghĩa	150.000
4	Cao Thị Tuyết Nhi	150.000
5	Châu Chánh Nghị	150.000
6	Dương Phúc Nguyên	150.000
7	Đặng Thụy Minh Châu	150.000
8	Hoàng Đình Hùng	150.000
9	Huỳnh Chi Chi	150.000
10	Lại Minh Anh	150.000
11	Lê Đăng Khoa	150.000
12	LÊ ĐỨC BẢO TRÚC	150.000
13	Lê Thị Mỹ Quyên	150.000
14	Lê Trần Tấn Đạt	150.000
15	Ngô Hoàng Trí	150.000
16	Ngô Quỳnh Như	150.000
17	Ngô Trang Anh	150.000
18	Nguyễn Anh Khoa	150.000
19	Nguyễn Anh Thư	150.000
20	Nguyễn Hải Anh	150.000

21	NGUYỄN HOÀNG KIÊN	150.000
22	Nguyễn Khánh Toàn	150.000
23	Nguyễn Minh Quang	150.000
24	Nguyễn Minh Quân	150.000
25	Nguyễn Minh Tuấn	150.000
26	Nguyễn Phú Thịnh	150.000
27	Nguyễn Quang Trường	150.000
28	Nguyễn Quốc An	150.000
29	Nguyễn Thanh Trí Đức	150.000
30	Nguyễn Thị Thanh Ngân	150.000
31	Nguyễn Trang Kim Yến	150.000
32	Nguyễn Trần Ngọc Uyên	150.000
33	Nguyễn Văn Mỹ Hiệp	150.000
34	Nguyễn Vũ Quốc Vương	150.000
35	PHẠM THANH LIÊM	150.000
36	PHAN ANH KIẾT	150.000
37	Phan Kim Loan	150.000
38	Trần Bảo Nghi	150.000
39	Trần Hoàng Gia Hân	150.000
40	Trần Thanh Ngọc	150.000
41	Trịnh Thị Yến Nhi	150.000
42	Văn Vĩnh Hùng	150.000
43	Võ Lương Phước Khánh	150.000
44	Võ Nguyễn Vĩ Nguyên	150.000
45	Vòng Ngọc Mỹ Linh	150.000
46	Vũ Gia Hưng	150.000
		6.900.000
Lớp 10C09		
1	Đoàn Quang Nhân	150.000
2	Đỗ Hoàng Quân	150.000
3	Hà Nguyễn Gia Hân	150.000
4	Hoàng Ngọc Minh Khôi	150.000
5	Huỳnh Như Tuyền	150.000
6	Lại Phạm Quốc Bảo	150.000
7	Lê Huỳnh Đức Huy	150.000
8	Lê Phan Gia Minh	150.000
9	Lê Tường Vy	
10	Lê Trần Thanh Thúy	150.000
11	Lê Trung Tín	150.000
12	LÊ VŨ QUỐC KHÁNH	150.000
13	Lưu Đình Hoàng	150.000
14	Lý Minh Lợi	150.000
15	Mạch Trịnh Đại Phúc	150.000
16	Ngô Vy Anh	150.000
17	Nguyễn Công Bình	150.000
18	Nguyễn Lê Minh Hoàng	150.000
19	Nguyễn Mỹ Tâm	150.000
20	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	150.000
21	Nguyễn Ngọc Thanh Hà	150.000
22	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	150.000
23	Nguyễn Phan Bảo Khanh	150.000
24	Nguyễn Thị Ngọc Lan	150.000
25	Nguyễn Thiên Khôi	150.000
26	Nguyễn Thu Ngân	150.000
27	NGUYỄN TRÍ KHOA	150.000
28	PHẠM ĐĂNG VĂN ANH	150.000

29	Phạm Gia Huy	150.000
30	Phạm Ngọc Khánh Đoàn	150.000
31	Phạm Quang Tuấn	150.000
32	Phan Quốc Khang Huy	150.000
33	Phan Thiều Lê Hằng	150.000
34	Trần Đức Dương	150.000
35	Trần Gia Bảo	150.000
36	Trần Kiện Đông	150.000
37	Trần Tuấn Thịnh	150.000
38	Trần Thị Thu Thảo	150.000
39	Trương Hoài Ân	150.000
		5.700.000
Lớp 10C10		
1	Âu Linh San	150.000
2	Cao Thanh Vân	150.000
3	CHUNG LÊ MINH THƯ	150.000
4	DƯƠNG MỸ HẠ	150.000
5	DƯƠNG NGỌC BẢO HÂN	150.000
6	Đinh Nguyễn Tấn Hoan	150.000
7	Hồ Minh Triết	150.000
8	Hồ Ngọc Duy	150.000
9	HỒ NGỌC KHÁNH UYÊN	150.000
10	Huỳnh Đức Phương Thảo	150.000
11	LÊ DUY KHANG	150.000
12	Lê Hoàng Thiên Phát	150.000
13	Lê Khôi Nguyên	150.000
14	Lê Nguyễn Quốc Bảo	150.000
15	Lê Thành Nhân	150.000
16	Lý Gia Bảo	150.000
17	Mai Ngọc Tiên	150.000
18	Nguyễn Đức Trường Thịnh	150.000
19	Nguyễn Hoàng Anh Duy	150.000
20	Nguyễn Hoàng Chương	150.000
21	Nguyễn Lê Phước Hòa	150.000
22	Nguyễn Ngọc Anh Đào	150.000
23	Nguyễn Phúc Thịnh	150.000
24	Nguyễn Tất Thịnh	150.000
25	Nguyễn Thị Phương Anh	150.000
26	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	150.000
27	Nguyễn Thị Thanh Ngân	150.000
28	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	150.000
29	Nguyễn Võ Anh Thư	150.000
30	Phạm Gia Huy	150.000
31	Phạm Hoàng Mỹ Kim	150.000
32	PHẠM NGUYỄN TỔ UYÊN	150.000
33	Phạm Thị Mỹ Duyên	150.000
34	Phạm Vũ Quỳnh Thư	150.000
35	Phan Xuân Huy	150.000
36	Phí Tuấn Anh	150.000
37	Thân Nguyễn Đức Sơn	150.000
38	Thiều Gia Khánh	150.000
39	Trần Nguyễn Minh Hào	150.000
40	Trần Tuấn Kiệt	150.000
41	TRỊNH MINH TÀI	150.000
42	TRỊNH NGỌC DANH	150.000
43	Trịnh Thanh Trúc	150.000

44	Trương Đặng Tiến Minh	150.000
45	Trương Minh Kiệt	150.000
46	Võ Khâu Tuyết Nhi	150.000
47	Vương Gia Hân	150.000
		7.050.000
Lớp 10C11		
1	Châu Lê Khánh Phương	150.000
2	Dương Tuấn Kiệt	150.000
3	Đào Phương Thảo Nhi	150.000
4	Đỗ Minh Phúc	150.000
5	LÊ GIA BẢO	150.000
6	Lê Quang Chính	150.000
7	LÊ QUỐC THÁI	150.000
8	LÊ THANH THỦY	150.000
9	Lý Công Hiền Minh	150.000
10	MAN HUỲNH BÁCH HỢP	150.000
11	Nguyễn Anh Tuấn	150.000
12	Nguyễn Đắc Nhật Quang	150.000
13	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	150.000
14	Nguyễn Đức Huy	150.000
15	Nguyễn Hoàng Ân	150.000
16	Nguyễn Hoàng Phương Anh	150.000
17	Nguyễn Hồ Bảo Hân	150.000
18	Nguyễn Hồ Quốc Sơn	150.000
19	Nguyễn Linh Đan	150.000
20	Nguyễn Mỹ Vy	150.000
21	Nguyễn Phạm Phương Mai	150.000
22	NGUYỄN QUANG MINH	150.000
23	Nguyễn Song Quỳnh	150.000
24	Nguyễn Thế Vinh	150.000
25	Nguyễn Thu Minh	150.000
26	Nguyễn Trần Thủy Trúc	150.000
27	PHẠM ĐÌNH HUY	150.000
28	Phạm Hoàng Phát	150.000
29	Thái Duy Lợi	150.000
30	Trần Hoàng Bảo Thy	150.000
31	TRẦN TẤN THÔNG	150.000
32	Trần Thị Như Thoại	150.000
33	Trương Hoàng Nhã Anh	150.000
34	Võ Hữu Phúc	150.000
35	Võ Trần Bảo Trân	150.000
		5.250.000
Lớp 10C12		
1	Bùi Quốc Bảo	150.000
2	Đặng Quang Minh	150.000
3	Đỗ Trọng Khoa	150.000
4	Hoàng Khánh Linh	150.000
5	Hồ Minh Long	150.000
6	HUỲNH BẢO TRẦN	150.000
7	Huỳnh Nhật Nam	150.000
8	Lê Hoàng Phúc	150.000
9	Lê Kim Ngân	150.000
10	Lê Trung Hiếu	150.000
11	LÊ VĂN MINH	150.000
12	NGÔ HOÀNG ANH THƯ	150.000
13	Ngô Nguyên Kha	150.000

14	Nguyễn Đình An Nguyên	150.000
15	Nguyễn Hoài Trung	150.000
16	Nguyễn Minh Đức	150.000
17	Nguyễn Minh Quang	150.000
18	Nguyễn Ngọc Bích	150.000
19	Nguyễn Ngọc Khánh	150.000
20	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	150.000
21	Nguyễn Như Anh Hào	150.000
22	Nguyễn Phạm Minh Anh	150.000
23	Nguyễn Xuân An	150.000
24	Phạm Khánh Vân	150.000
25	Phạm Trần Minh Tuấn	150.000
26	Trần Minh Trí	150.000
27	TRẦN NGỌC ÁNH LINH	150.000
28	Trần Nguyễn Tường Vy	150.000
29	Trần Thị Thùy Dương	150.000
30	Trần Thị Yến Ngọc	150.000
31	Trương Nguyễn Thu Trang	150.000
32	Trương Thanh Ngân	150.000
33	Võ Công Thành	150.000
34	Võ Lê Tiến Đạt	150.000
35	Võ Nguyễn Mai Phương	150.000
36	Vũ Quang Minh	150.000
		5.400.000
Lớp 10C13		
1	Bùi Hà Mai Nhiên	150.000
2	Bùi Quỳnh Như	150.000
3	Đặng Bảo Trân	150.000
4	Đặng Bích Quyên	150.000
5	ĐẶNG HOÀNG LONG	150.000
6	Đinh Hương Giang	150.000
7	HÀ GIA HÂN	150.000
8	Hồ Ngọc Hân	150.000
9	HỒ PHAN PHÚC LỘC	150.000
10	Hồ Thanh Hoàng Nhi	150.000
11	HUỲNH GIA THƯ	150.000
12	Huỳnh Mai Thanh Hưng	150.000
13	LẠI NGỌC KIM NGÂN	150.000
14	Lê Phương Mai	150.000
15	Lê Thanh Ngân	150.000
16	Lê Thảo Nguyên	150.000
17	Lưu Trí Nhân	150.000
18	LÝ TÚ LINH	150.000
19	Ngô Bảo Trâm	150.000
20	Ngô Lâm Xuân Hiếu	150.000
21	Nguyễn Huy Kha	150.000
22	Nguyễn Lê Yến Ngọc	150.000
23	NGUYỄN MINH NGỌC	150.000
24	Nguyễn Ngọc Minh Châu	150.000
25	Nguyễn Phan Bảo Hân	150.000
26	Nguyễn Phương Thảo	150.000
27	Nguyễn Quang Minh Nhật	150.000
28	Nguyễn Quốc Lộc	150.000
29	Nguyễn Thành Trung	150.000

30	Nguyễn Thị Kim Anh	150.000
31	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	150.000
32	Nguyễn Trịnh Hồng Phúc	150.000
33	Nguyễn Trịnh Thanh Phúc	150.000
34	Phạm Đức Nguyên	150.000
35	Phan Thảo Minh	150.000
36	QUÁCH PHƯƠNG THUẬN	150.000
37	Trần Diệu Anh	150.000
38	Trần Đăng Khoa	150.000
39	Trần My Ái Viên	150.000
40	Trịnh Đức Thuận	150.000
41	Trương Khánh Mai	150.000
42	Văn Đức Minh	150.000
43	Vòng Tịnh Văn	150.000
		6.450.000
Lớp 10C14		
1	Bùi Xuân Quỳnh	150.000
2	Cao Thùy Dương	150.000
3	Đinh Cao Ngọc Mai	150.000
4	Hà Quỳnh Hân	150.000
5	Hồ Anh Thảo	150.000
6	Hồ Ngọc Quỳnh Giang	150.000
7	Huỳnh Minh Thư	150.000
8	HUỲNH TRẦN MINH TÂM	150.000
9	Lê Hữu Nhất Duy	150.000
10	Lê Kim Ngọc	150.000
11	Lê Ngọc Hân	150.000
12	LÊ NGUYỄN THIÊN PHÚC	150.000
13	LÊ PHÚC ANH	150.000
14	Lê Phương Trang	150.000
15	Lê Trần Bảo Ngọc	150.000
16	MAI THẾ ANH	150.000
17	Ngô Duy Bảo	150.000
18	Nguyễn Anh Thư	150.000
19	Nguyễn Châu Nhật Vy	150.000
20	Nguyễn Du Nghi	150.000
21	Nguyễn Đỗ Phi Hân	150.000
22	NGUYỄN GIA HÂN	150.000
23	Nguyễn Gia Nguyên	150.000
24	Nguyễn Hoàng Long	150.000
25	Nguyễn Hữu Long	150.000
26	Nguyễn Lê Quỳnh Như	150.000
27	Nguyễn Minh Quang	150.000
28	Nguyễn Tiến Minh	150.000
29	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	150.000
30	Nguyễn Thiên Bảo Nhi	150.000
31	Nguyễn Trần Kim Ngân	150.000
32	PHẠM VŨ UYÊN TRÂM	150.000
33	Tổng Quang Vinh	150.000
34	TRẦN ĐOÀN MỸ DUYÊN	150.000
35	Trần Hoàng Bảo Trí	150.000
36	Trần Hồ Minh Thắng	150.000
37	TRẦN QUANG LONG	150.000
38	Trần Thị Thùy Trinh	150.000
39	Trịnh Hoàng Ngọc Ánh	150.000

40	Trương Hoàng Khôi	150.000
41	Trương Nguyễn Hải Yến	150.000
42	Vì Phát	150.000
43	Võ Hoàng Minh	150.000
44	Vòng Gia Nghi	150.000
45	Vũ Phúc Minh Khang	150.000
		6.750.000
Lớp 10C15		
1	Chung Mỹ Văn	150.000
2	Dương Mai Hoàng Nguyên	150.000
3	Đặng Vũ Ánh Dương	150.000
4	Đinh Hoàng Bảo Hân	150.000
5	Đoàn Trịnh Phương Na	150.000
6	Huỳnh Ngọc Bảo Long	150.000
7	Kha Ái Duyên	150.000
8	Lâm Bảo Hân	150.000
9	Lâm Hoàng Gia	150.000
10	Lâm Thị Tô Uyên	150.000
11	LÊ ĐĂNG THUY TRÂM	150.000
12	Lê Nguyễn Gia Hân	150.000
13	LÊ VIỆT HUNG	150.000
14	Lưu Thiên Hòa	150.000
15	Lý Nguyên Mỹ	150.000
16	NGUYỄN CỬU LONG	150.000
17	Nguyễn Đào Quốc Anh	150.000
18	Nguyễn Đức Khải	150.000
19	NGUYỄN GIA AN	150.000
20	Nguyễn Gia Khang	150.000
21	Nguyễn Hoàng Anh Trí	150.000
22	Nguyễn Huy Phước	150.000
23	Nguyễn Hữu Khánh Trình	150.000
24	NGUYỄN LÊ TRÂM ANH	150.000
25	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	150.000
26	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	150.000
27	Nguyễn Tiến Đăng	150.000
28	Nguyễn Thị Ái Vy	150.000
29	NGUYỄN THỊ LINH ĐAN	150.000
30	Nguyễn Thị Yến Ngọc	150.000
31	Nguyễn Trần Tuyết Mai	150.000
32	Phạm Trần Thành Chương	150.000
33	Thiều Kim Hoàng	150.000
34	Trần Lương Bảo Ngọc	150.000
35	Trần Nhật Khánh	150.000
36	Trần Phước Nhân	150.000
37	Trương Nguyễn Phương Mai	150.000
38	Võ Hoàng Giang	150.000
39	Võ Nguyễn An Nhiên	150.000
40	Vũ Gia Hoàng Phúc	150.000
41	Vũ Tiến Phát	150.000
		6.150.000
Lớp 10C16		
1	Đinh Phạm Quốc Nhật	150.000
2	Hoàng Bích Khuê	150.000
3	Hồ Tân Hồng Phước	150.000
4	Huỳnh Hoàng Anh Thư	150.000
5	Huỳnh Tường Nhã Vân	150.000

6	HUỖNH XUÂN NGHI	150.000
7	LÊ HÀ PHƯƠNG	150.000
8	Lê Minh Anh	150.000
9	Lê Nguyễn Tấn Đức	150.000
10	Lương Minh Phúc	150.000
11	Lưu Nguyễn Thùy Dương	150.000
12	Lưu Văn Thiện Huỳnh	150.000
13	Mậu Tú Linh	150.000
14	Nguyễn Đỗ Phương Nhi	150.000
15	Nguyễn Hà Ngọc Phượng	150.000
16	Nguyễn Mậu Tuấn	150.000
17	Nguyễn Minh Thư	150.000
18	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	150.000
19	NGUYỄN PHƯƠNG TÂM	150.000
20	Nguyễn Tấn Lộc	150.000
21	NGUYỄN VĂN LỰC	150.000
22	Phạm Lê Uyên Nhi	150.000
23	Phạm Ngọc Như Ý	150.000
24	Phạm Thái Quý	150.000
25	Phan Ánh Dương	150.000
26	Tô Bội Ân	150.000
27	Trần Kính Tài	150.000
28	Trần Lê Nguyên Khang	150.000
29	TRẦN NGỌC TÚ QUYÊN	150.000
30	Trần Quang Vinh	150.000
31	Trần Tiến Thành	150.000
32	TRẦN THANH NGỌC	150.000
33	Võ Ngọc Bảo Trân	150.000
34	Võ Tô Song Thương	150.000
		5.100.000
Lớp 10C17		
1	Bùi Bảo Huy	150.000
2	Bùi Nguyễn Minh Trâm	150.000
3	Đào Thị Tố Quyên	150.000
4	Đỗ Kim Long	150.000
5	Đỗ Nguyễn Đan Quỳnh	150.000
6	Đỗ Thanh Thảo	150.000
7	Hoàng Đình Toàn	150.000
8	Hồ Viết Triết	150.000
9	Lâm Dương Thị Hoàng Kim	
10	Lê Gia Hân	150.000
11	Lê Trần Hữu Khánh	150.000
12	Mai Phương Ly	150.000

13	Ngô Hoàng Phát	150.000
14	Nguyễn Gia Bảo Châu	150.000
15	NGUYỄN HOÀNG THANH TRANG	150.000
16	Nguyễn Kim Ngọc	150.000
17	Nguyễn Lê Mai Trâm	150.000
18	Nguyễn Phương Bảo Nghi	150.000
19	Nguyễn Phương Vy	150.000
20	NGUYỄN QUANG HẢI ANH	150.000
21	Nguyễn Thị Ngọc Anh	150.000
22	Nguyễn Trí Nguyên	150.000
23	Nguyễn Võ Khánh Ngọc	150.000
24	Phạm Ngọc Nga	150.000
25	Phan Xuân Phương Như	150.000
26	Phùng Tuyết Nhi	150.000
27	Tô Phạm Gia Nguyên	150.000
28	TRẦN GIA HÂN	150.000
29	Trần Nhật Khánh Đoàn	150.000
30	Trần Thị Thúy Linh	
31	TRƯƠNG TRỌNG NGHĨA	150.000
32	Võ Ngọc Anh Thư	150.000
33	Võ Thiên Bảo	150.000
34	Vũ Đức Linh Sang	150.000
35	Vũ Hoàng Minh Thư	150.000
		4.950.000
Lớp 10C18		
1	Đặng Nguyễn Anh Thư	150.000
2	HOÀNG MINH KHANG	150.000
3	Lê Hữu Khánh Vân	150.000
4	Lê Nguyễn Minh Tâm	150.000
5	Lê Phạm Uyên Nhi	150.000
6	Lê Quang Anh Đức	150.000
7	LÝ THOẠI ĐÌNH	150.000
8	Nguyễn Đỗ Kim Dung	150.000
9	Nguyễn Đỗ Như Thùy	150.000
10	Nguyễn Hoàng Minh Quân	150.000
11	Nguyễn Hoàng Phú	150.000
12	Nguyễn Hồ Phương Uyên	150.000
13	Nguyễn Hồng Ân	150.000
14	NGUYỄN LÊ THẢO NGUYÊN	150.000
15	Nguyễn Lê Thủy Linh	150.000
16	Nguyễn Minh Kha	150.000
17	Nguyễn Minh Ngọc	150.000
18	Nguyễn Ngọc Kim Tuyến	150.000
19	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	150.000
20	Nguyễn Ngọc Minh Thư	150.000
21	NGUYỄN NHẬT LINH	150.000
22	NGUYỄN PHAN HỮU TÍN	150.000
23	Nguyễn Võ Quỳnh Chi	150.000
24	Phạm Hoài Lê Khánh Ngọc	150.000
25	Phạm Nữ Minh Thư	150.000

26	Phan Đặng Tuyết Nhi	150.000
27	Tân Bội Ngân	150.000
28	Trần Ánh Dương	150.000
29	Trần Ngọc Hải My	150.000
30	TRẦN NGỌC LINH	150.000
31	Trần Phan Tuấn Kiệt	150.000
32	TRẦN THỊ THU THẢO	150.000
33	Trương Đăng Khôi	150.000
34	Văn Hoàng Tuấn	150.000
		5.100.000
Lớp 11B01		
1	Bùi Ngọc Bảo Hân	150.000
2	Bùi Nguyễn Bảo Trân	150.000
3	Dương Khánh Phú	150.000
4	Đặng Bá Khôi	150.000
5	Đặng Nguyên Khang	150.000
6	Đỗ Quỳnh Giang	150.000
7	Hà Gia Huy	150.000
8	Hoàng Lê Quỳnh Nhi	150.000
9	Hoàng Tâm Như	150.000
10	Hồ Cao Lượng	150.000
11	Hồ Lê Duy Khang	150.000
12	Lại Thành Đạt	150.000
13	Lâm Khôi Nguyên	150.000
14	Lê Phạm Phúc Nguyên	150.000
15	Lê Quốc Bảo	150.000
16	Lê Quốc Nam Anh	150.000
17	Minh Nguyễn Bảo Ngọc	150.000
18	Nguyễn Hải Ngọc	150.000
19	Nguyễn Hoàng My	150.000
20	Nguyễn Minh Điền	150.000
21	Nguyễn Minh Hòa	150.000
22	Nguyễn Ngọc Quỳnh	150.000
23	Nguyễn Nhật Dương	150.000
24	Nguyễn Quốc Trọng	150.000
25	Nguyễn Tuấn Kiệt	150.000
26	Nguyễn Thị Anh Thư	150.000
27	Nguyễn Thị Cẩm Tú	150.000
28	Nguyễn Thùy Anh	150.000
29	Nguyễn Thùy Diệu	150.000
30	Phạm Minh Đức	150.000
31	Phạm Võ Bảo Khang	150.000
32	Phan Thiên Trường	150.000
33	Trần Công Thịnh	150.000
34	Trần Minh Dương	150.000
35	Trần Ngọc Quang Minh	150.000
36	Trần Nhật Huy	150.000
37	Trần Phúc Xuân An	150.000
38	Trần Thị Xuân Diệu	150.000
		5.700.000
Lớp 11B02		
1	Bùi Đặng Khánh Nhiên	150.000

2	Châu Diễm Ca	150.000
3	Chung Ngọc Đan Thanh	150.000
4	Đinh Thị Hân	150.000
5	Hoàng Đình Vĩnh Khang	150.000
6	Hoàng Ngọc Huy	150.000
7	Hoàng Quang Trung	150.000
8	Hoàng Trương Ngọc Ánh	150.000
9	Huỳnh Thị Tú Uyên	150.000
10	Lê Đức Phúc	150.000
11	Lê Nguyễn Huỳnh Long	150.000
12	Lê Võ Ngọc Thư	150.000
13	Lê Võ Ngọc Vinh	
14	Lương Nguyễn Khánh An	150.000
15	Lưu Nguyễn Anh Khôi	150.000
16	Ma Nguyễn Hùng Mạnh	150.000
17	Nguyễn Duy Hùng	150.000
18	Nguyễn Huy Thành	150.000
19	Nguyễn Minh Trí	150.000
20	Nguyễn Phú Đạt	150.000
21	Nguyễn Phương Linh	150.000
22	Nguyễn Tuấn Dũng	150.000
23	Nguyễn Thanh Thái	150.000
24	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	150.000
25	Nguyễn Trần Thanh Trâm	150.000
26	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	150.000
27	Nguyễn Văn Phú Lộc	150.000
28	Nguyễn Vũ Minh Hoàng	150.000
29	Phạm Đào Trường Minh	150.000
30	Phạm Thiên Long	150.000
31	Trần Gia Hân	150.000
32	Trần Hoàng Thảo Vy	150.000
33	Trần Nguyễn Minh Thy	150.000
34	Trần Thảo Ly	150.000
35	Trần Thiên Phúc	150.000
36	Trương Huỳnh Anh Quốc	150.000
37	Trương Phan Minh Hằng	150.000
38	Võ Như Thảo	150.000
39	Vũ Hải Nam	150.000
40	Vũ Minh Quân	150.000
		5.850.000
Lớp 11B03		
1	Âu Lê Quang Trí	150.000
2	Âu Ngọc Đồng	75.000
3	Bùi Ngọc Lan Vi	150.000
4	Cao Nguyễn Thảo Linh	150.000
5	Cao Nguyễn Trúc Linh	150.000
6	Đoàn Minh Tuấn	150.000
7	Đỗ Hoàng Phúc	150.000
8	Huỳnh Lê Đạt	150.000
9	Huỳnh Lê Minh Thư	150.000
10	Lai Phạm Như Phúc	150.000
11	Lê Hồng Thái Tuấn	150.000

12	Lưu Hồng Quân	150.000
13	Mai Thị Yến Trân	150.000
14	Ngô Văn Công Thành	150.000
15	Nguyễn Công Bảo	150.000
16	Nguyễn Đình Bảo Khánh	150.000
17	Nguyễn Đức Tiến	150.000
18	Nguyễn Gia Khánh Đoàn	150.000
19	Nguyễn Lữ Như Quỳnh	150.000
20	Nguyễn Ngọc Anh Khoa	150.000
21	Nguyễn Ngọc Minh Thảo	150.000
22	Nguyễn Ngọc Thuỳ Trâm	150.000
23	Nguyễn Như Cường	150.000
24	Nguyễn Phạm Minh Thư	150.000
25	Nguyễn Phúc Minh	150.000
26	Nguyễn Phước Khánh	150.000
27	Nguyễn Thái Bảo	150.000
28	Nguyễn Thị Phương Uyên	150.000
29	Nguyễn Thiệu Nguyên Khang	150.000
30	Nguyễn Trần Thanh Vân	150.000
31	Nguyễn Trọng Khôi	150.000
32	Phạm Gia Nghi	150.000
33	Phan Hồng Khánh Uyên	150.000
34	Phan Kỳ Nguyên	150.000
35	Trần Gia Huy	150.000
36	Trần Lê Gia Phú	150.000
37	Trần Minh Đạt	150.000
38	Trần Minh Trí	150.000
39	Vũ Đức Minh	150.000
		5.775.000
Lớp 11B04		
1	Bạch Văn Tín Khôi	150.000
2	Đặng Thảo Vy	150.000
3	Đinh Phúc Khang	150.000
4	Đỗ Xuân Đông	150.000
5	Huỳnh Lâm Bảo Trung	150.000
6	Lê Hoàng Ngân Thanh	150.000
7	Lê Long Hải	150.000
8	Lê Phụng Thi	150.000
9	Lê Trần Thiện Tâm	75.000
10	Mai Bảo Khang	150.000
11	Mai Thanh Vy	150.000
12	Nguyễn Bảo Phương Quỳnh	150.000
13	Nguyễn Đại Lộc	150.000
14	Nguyễn Đức Trọng	150.000
15	Nguyễn Hà Bảo Ngân	
16	Nguyễn Hữu Minh Khang	150.000
17	Nguyễn Ngọc Hương Giang	150.000
18	Nguyễn Quang Huy	150.000
19	Nguyễn Quang Phong	150.000
20	Nguyễn Quốc Tuấn	150.000
21	Nguyễn Tâm Trường Hải	150.000
22	Nguyễn Thị Minh Thư	150.000

23	Nguyễn Trọng Hiếu	150.000
24	Nguyễn Trương Đăng Quang	150.000
25	Nguyễn Văn Nam	150.000
26	Nguyễn Xuân Hoàn Thiện	150.000
27	Phan Thị Thảo	150.000
28	Quản Lê Minh	150.000
29	Thân Hoàng Phương Trinh	150.000
30	Trần Danh Quang Huy	150.000
31	Trần Hoàng Mai Thư	150.000
32	Trần Hoàng Thiên Ân	150.000
33	Trần Nguyễn Hà Như	150.000
34	Trần Phương Ngọc Quý	150.000
35	Trần Trúc My	150.000
36	Trịnh Nguyễn Minh Trung	150.000
37	Trịnh Thị Thanh Bình	150.000
38	Ứng Lê Nghi	150.000
		5.475.000
Lớp 11B05		
1	Bảo Quý Hiền	75.000
2	Châu Nguyên Khang	150.000
3	Đào Mạnh Thiên	150.000
4	Đào Trung Hiếu	150.000
5	Đặng Trần Thái Bảo	150.000
6	Hà Quốc Khánh	150.000
7	Hồ Thu Thảo	150.000
8	Lê Hoàng Thảo Vy	150.000
9	Lê Ngọc Thái Hà	150.000
10	Lê Thành Thắng	150.000
11	Lê Thị Thy Thy	150.000
12	Lê Vũ Hải My	150.000
13	Ngô Thị Phương Linh	150.000
14	Nguyễn Đặng Diễm Hằng	150.000
15	Nguyễn Hoàng Phi Nguyễn	150.000
16	Nguyễn Lê Kim Khánh	150.000
17	Nguyễn Minh Quân	150.000
18	Nguyễn Phương Thùy Dung	150.000
19	Nguyễn Quang Minh Quân	150.000
20	Nguyễn Quốc Khánh	150.000
21	Nguyễn Tấn Đạt	150.000
22	Nguyễn Thanh Nhật	150.000
23	Nguyễn Thảo Nguyên Giang	150.000
24	Nguyễn Thùy Dung	150.000
25	Nguyễn Vũ Uyên Phương	150.000
26	Phạm Nguyễn Hoàng Dũng	150.000
27	Tổng Đức Minh Hoàng	150.000
28	Trần Lê Khang	150.000
29	Trần Ngọc Bảo Trân	150.000
30	Trần Nguyễn Đức Khôi	150.000
31	Trần Sáng Thịnh	150.000
32	Trịnh Xuân Trường	150.000
33	Trương Đình Nhật Huy	150.000
34	Trương Nguyễn Thúy Hằng	150.000

35	Võ Quang Vũ	150.000
36	Vũ Phạm Thanh Thu	150.000
		5.325.000
Lớp 11B06		
1	Bùi Duy Tấn	150.000
2	Đặng Hoàng Trúc Linh	150.000
3	Đỗ Chiếm Đạt	150.000
4	Hồ Lê Hải Hà	150.000
5	Huỳnh Thị Yến Nhi	150.000
6	Lại Võ Tâm Như	150.000
7	Lâm Trương Huệ Mỹ	150.000
8	Lê Bảo Khang	150.000
9	Lê Hồng Anh	150.000
10	Lê Minh Thư	150.000
11	Lê Ngọc Sương	150.000
12	Lê Thị Ngọc Linh	150.000
13	Lê Thị Thu Ngân	150.000
14	Liều Thanh Vy	150.000
15	Lý Cẩm Khang	150.000
16	Ngô Thị Kim Hoa	150.000
17	Nguyễn Duy Nam	150.000
18	Nguyễn Đức Hùng	150.000
19	Nguyễn Hải Dương	150.000
20	Nguyễn Hoàng Minh Kha	150.000
21	Nguyễn Hoàng Nam	150.000
22	Nguyễn Khánh Ngọc	150.000
23	Nguyễn Khiết Trinh	150.000
24	Nguyễn Minh Tùng	150.000
25	Nguyễn Nhật Minh	150.000
26	Nguyễn Phú Hưng	150.000
27	Nguyễn Tấn Phát	150.000
28	Nguyễn Văn Dự	150.000
29	Nguyễn Văn Nam	150.000
30	Nguyễn Việt Vy Anh	150.000
31	Phạm Lê Kim Oanh	150.000
32	Phạm Việt Đức	150.000
33	Phan Văn Hiếu	150.000
34	Thái Nguyễn Kim Ngân	150.000
35	Trần Đức Bảo	150.000
36	Trần Ngô Uyên Phương	150.000
37	Trần Vinh Quang	150.000
38	Võ Hoàng Phúc	150.000
		5.700.000
Lớp 11B07		
1	Cao Nguyễn Quốc Huy	150.000
2	Đàm Thị Quỳnh Như	150.000
3	Đào Duy Khánh	150.000
4	Đào Huỳnh Đăng Khôi	150.000
5	Đặng Thị Tuyết Mai	150.000
6	Đỗ Ngọc Mai	150.000
7	Hồ Quỳnh Thanh Ngọc	150.000
8	Huỳnh Hồ Khánh Nguyên	150.000

9	Huỳnh Minh Nhật	150.000
10	Huỳnh Nguyễn Thảo Uyên	150.000
11	Huỳnh Quốc Bảo	150.000
12	Huỳnh Thị Thu Khanh	150.000
13	Lê Nguyễn Bảo Hân	150.000
14	Lê Phúc Hậu	150.000
15	Lê Vũ Hoàng Khải	150.000
16	Lương Thị Thu Hiền	150.000
17	Mang Viên Bình Minh	150.000
18	Nguyễn Bách Khang Duy	150.000
19	Nguyễn Chí Công	150.000
20	Nguyễn Chí Tài	150.000
21	Nguyễn Đức Tiến	150.000
22	Nguyễn Huy Khánh	150.000
23	Nguyễn Hữu Gia Minh	150.000
24	Nguyễn Phương Uyên	150.000
25	Nguyễn Tiến Lộc	150.000
26	Nguyễn Thanh Phát Thịnh	
27	Nguyễn Thanh Vy	150.000
28	Nguyễn Thị Yến Vy	150.000
29	Phạm Đình Đức Anh	150.000
30	Phạm Thành Danh	150.000
31	Phạm Thanh Hân	150.000
32	Tôn Thất Gia Huy	150.000
33	Trần Lâm Gia Hân	75.000
34	Trần Mai Anh Tuấn	150.000
35	Trần Trọng Thuần	150.000
36	Trương Đỗ Như Quỳnh	150.000
37	Trương Phùng Kỳ Duyên	150.000
38	Trương Thanh Thư	150.000
39	Võ Duy Lộc	150.000
40	Vũ Duy	150.000
41	Vũ Mạnh Thương	150.000
		5.925.000
Lớp 11B08		
1	Bùi Đặng Yến Nhi	150.000
2	Cao Nguyễn Đình Phong	150.000
3	Đoàn Ngọc Tuấn Khiêm	150.000
4	Đỗ Ngọc Bảo Hân	150.000
5	Đỗ Tất Đạt	150.000
6	Khổng Tuấn Kỳ	150.000
7	Lê Bảo Tường Vy	150.000
8	Lê Huỳnh Minh Đức	150.000
9	Lê Thị Minh Thư	150.000
10	Lương Ngọc Minh Hằng	150.000
11	Lưu Ngọc Thảo Nhi	
12	Lưu Thành Danh	150.000
13	Nguyễn Anh Thư	150.000
14	Nguyễn Đức Thành	150.000
15	Nguyễn Hoàng Lan Hương	150.000
16	Nguyễn Hoàng Lập Văn	150.000
17	Nguyễn Mai Quỳnh Linh	150.000

18	Nguyễn Mạnh Hùng	150.000
19	Nguyễn Minh Thư	150.000
20	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	150.000
21	Nguyễn Ngọc Phương Linh	150.000
22	Nguyễn Thị Phương Thảo	150.000
23	Nguyễn Thị Thùy Dung	150.000
24	Nguyễn Thùy Lan Anh	150.000
25	Nguyễn Võ Khánh Vy	150.000
26	Nguyễn Vũ Mai Ly	150.000
27	Phan Đức Mạnh	150.000
28	Phan Tuấn Gia Hân	150.000
29	Quách Khánh Đoan	150.000
30	Quách Nguyễn Mỹ Ngọc	150.000
31	Trần Nguyễn Nhật Nam	150.000
32	Trần Phạm Long Nghĩa	150.000
33	Trần Thị Như Ý	150.000
34	Trương Nguyễn Uyển My	150.000
35	Võ Hoa Hồng Quý	150.000
36	Võ Hoa Hồng Thiện	150.000
37	Võ Khánh Linh	150.000
38	Vũ Minh Khang	150.000
		5.550.000
Lớp 11B09		
1	Châu Thị Yến Nhi	150.000
2	Huỳnh Ngọc Như	150.000
3	Lê Anh Thy	150.000
4	Lê Bửu Chương	150.000
5	Lê Phạm Ý Tâm	150.000
6	Nguyễn Khánh Ngọc	150.000
7	Nguyễn Thành Quốc An	150.000
8	Nguyễn Vũ Ánh Châu	150.000
9	Phạm Quốc Bảo	150.000
10	Trần Thị Thanh Trúc	150.000
11	Trương Thị Thanh Ngân	150.000
12	Võ Trương Trung Sơn	50.000
		1.700.000
Lớp 11B10		
1	Bùi Gia Xuân Hồng	150.000
2	Bùi Ngọc Diệu Quyên	150.000
3	Bùi Thị Huyền Trang	150.000
4	Chu Ngọc Hải Hà	150.000
5	Dương Trần Thảo Nhi	150.000
6	Đặng Hưng Quang	150.000
7	Đinh Nguyễn Khánh Ngọc	150.000
8	Huỳnh Ngọc Thiên Kim	150.000
9	Huỳnh Nguyễn Vĩ Cẩm	150.000
10	Lê Huỳnh Phúc Thịnh	150.000
11	Lê Ngọc Thảo Trâm	150.000
12	Lê Quách Bảo Trân	150.000
13	Lê Trần My My	150.000
14	Nghiêm Đặng Thùy Trang	150.000
15	Ngô Mẫn Nghi	150.000

16	Nguyễn Bích Ngọc	150.000
17	Nguyễn Hoài Phương Linh	150.000
18	Nguyễn Hoài Phương Linh	150.000
19	Nguyễn Hồng Phương	150.000
20	Nguyễn Kim Anh	150.000
21	Nguyễn Lê Thanh Mai	150.000
22	Nguyễn Ngọc Anh Thư	150.000
23	Nguyễn Phước Thịnh	150.000
24	Nguyễn Tấn Hưng	150.000
25	Nguyễn Thị Ánh Vy	150.000
26	Nguyễn Thị Trúc Lành	150.000
27	Nguyễn Thị Xuân Mai	150.000
28	Phạm Thị Hồng Duyên	150.000
29	Phạm Thị Tường Vy	150.000
30	Phan Ngọc Yến Trang	150.000
31	Tạ Tuấn Hải	150.000
32	Trần Ngọc Gia Linh	150.000
33	Trần Ngọc Quỳnh Như	150.000
34	Trương Minh An	150.000
35	Trương Ngọc Quỳnh Như	150.000
36	Võ Ngọc Phương Hoài	150.000
37	Võ Nguyễn Quỳnh Như	150.000
38	Võ Phương Trâm	150.000
39	Võ Thành Đạt	150.000
40	Vũ Hoàng Minh Ngọc	150.000
41	Vũ Ngọc Bảo Hân	150.000
42	Vũ Thị Khánh Linh	150.000
		6.300.000
Lớp 11B11		
1	Bùi Ngọc Bảo Trân	150.000
2	Bùi Quỳnh Như	150.000
3	Bùi Uyển Nhi	150.000
4	Đinh Ngọc Bảo Hân	150.000
5	Đinh Thị Kim Anh	150.000
6	Hồ Thị Tuyết Trinh	150.000
7	Hồ Thị Yến Nhi	150.000
8	Huỳnh Nguyễn Phương Vy	150.000
9	Lê Nguyễn Hoàng Huy	150.000
10	Lê Trần Thanh Thảo	150.000
11	Lương Đỗ Trâm Anh	150.000
12	Nguyễn Đoàn Phương Nghi	
13	Nguyễn Đoàn Tuyết Nhi	150.000
14	Nguyễn Lê Mai Phương	150.000
15	Nguyễn Lê Tuấn	150.000
16	Nguyễn Lê Thanh Thảo	150.000
17	Nguyễn Lê Trúc Vi	150.000
18	Nguyễn Minh Thư	150.000
19	Nguyễn Mỹ Hạnh Ân	150.000
20	Nguyễn Ngọc Bảo Như	150.000
21	Nguyễn Ngọc Đường Nghi	150.000
22	Nguyễn Nhật Khôi Nguyên	150.000
23	Nguyễn Quỳnh Như	150.000

24	Nguyễn Thái An	150.000
25	Nguyễn Thị Yến Vi	150.000
26	Nguyễn Uyển Nhi	150.000
27	Nguyễn Xuân An	150.000
28	Phạm Dương Trúc Hân	150.000
29	Phạm Gia Bảo	150.000
30	Phan Thị Thanh Thảo	150.000
31	Thái Xuân Nghi	150.000
32	Thân Nguyệt Nhi	150.000
33	Trần Đăng Yến Thy	150.000
34	Trần Gia An	150.000
35	Trần Hồng Hân	150.000
36	Trần Ngọc Gia Hân	150.000
37	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	150.000
38	Trần Thanh Thiện	150.000
39	Trần Thị Cẩm Quyên	150.000
40	Trịnh Phương Thảo	150.000
41	Trương Hiến Minh	150.000
42	Trương Minh Quân	150.000
43	Võ Hạo Nguyên	150.000
44	Vũ Ngọc Minh Thu	150.000
		6.450.000
Lớp 11B12		
1	Bùi Khánh Linh	150.000
2	Bùi Nguyễn Anh Thu	150.000
3	Bùi Phương Linh	150.000
4	Bùi Thanh Nguyên	150.000
5	Bùi Trương Uyên Nhi	150.000
6	Cao Đỗ Anh Kỳ	150.000
7	Đinh Hoàng Khánh Trang	150.000
8	Đinh Hoàng Minh	150.000
9	Hà Đoàn Khánh Nhu	150.000
10	Hồng Mộc Thiên Kim	150.000
11	Huỳnh Anh Thi	150.000
12	Kim Thiên Phương Khanh	150.000
13	NGUYỄN HÀ THU KHUÊ	150.000
14	Nguyễn Hoàng Mỹ Quỳnh	150.000
15	Nguyễn Hồng Kim Ngân	150.000
16	Nguyễn Kim A My	150.000
17	Nguyễn Phan Tiến Dũng	150.000
18	Nguyễn Trần Thu An	150.000
19	Phạm Gia Hân	150.000
20	Phạm Minh Tâm	150.000
21	Phạm Phương Nghi	150.000
22	Thái Mỹ Phụng	150.000
23	Trần Hồng Ngân	150.000
24	Trần Nguyễn Vân Anh	150.000
25	Trần Tú Mẫn	150.000
26	Trần Thị Phương Giang	150.000
27	Trương Ngọc Yến	150.000
28	Võ Huy Khánh	150.000
29	Võ Thụy Quỳnh Anh	150.000
30	Vũ Huỳnh Đăng Khôi	150.000
31	Yu Ngọc Doanh	150.000

		4.650.000
Lớp 11B13		
1	Bùi Quang Khải	150.000
2	Cao Huỳnh Kim Ngân	150.000
3	Chu Thị Minh Thư	150.000
4	Doãn Hồ Phương Anh	150.000
5	Doãn Minh Thư	150.000
6	Doãn Quốc Thanh	150.000
7	Đại Huỳnh Khánh Vinh	150.000
8	Đào Lệ Hương	150.000
9	Đinh Hồng Minh Thư	150.000
10	Đoàn Bảo Hân	150.000
11	Hồ Đặng Phương Nghi	150.000
12	Lê Ngọc Hân	150.000
13	Lê Nguyễn Khánh Ngọc	150.000
14	Lê Vũ Quỳnh Như	150.000
15	Lương Vũ Gia Huy	150.000
16	Ngô Phương Vy	150.000
17	Ngô Trương Như Ý	150.000
18	Nguyễn Đặng Bảo Anh	150.000
19	Nguyễn Hoàng Minh Vy	150.000
20	Nguyễn Minh Bảo Ngọc	150.000
21	Nguyễn Ngọc Lan Anh	150.000
22	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	150.000
23	Nguyễn Thị Thúy Nga	150.000
24	Nguyễn Trần Nguyên Hạnh	150.000
25	Phạm Xuân Bảo Như	150.000
26	Phan Hồng Hạnh	150.000
27	Phan Minh Hoàng	150.000
28	Phan Ngọc Tường Quyên	150.000
29	Trần Đình Bảo Trân	150.000
30	Trần Kim Ngọc	150.000
31	Trần Minh Khang	150.000
32	TRẦN MINH PHÁT	150.000
33	Trần Phương Ngân	150.000
34	Trần Phương Thùy	150.000
35	Vũ Trần Thái Bảo	150.000
		5.250.000
Lớp 11B14		
1	Bùi Đặng Hoàng Long	150.000
2	Bùi Ngọc Thanh Tú	150.000
3	Bùi Trần Yến Nhi	150.000
4	Chung Thục Như	150.000
5	Đào Ngọc Hải	150.000
6	Đặng Phước Trà My	150.000
7	Hoàng Lan Phương	150.000
8	La Quốc Anh	150.000
9	Lê Anh Thư	150.000
10	Lê Diễm Linh	150.000
11	Lê Nguyễn Ngọc Duy	150.000
12	Lê Nguyễn Xuân Mai	150.000
13	Lê Thành Tài	150.000
14	Lê Thị Tố Vân	150.000
15	Lê Thị Yến Nhi	75.000

16	Lý Niệm Toàn	150.000
17	Ngô Hoàng Bảo Ngọc	150.000
18	Nguyễn Đăng Hương Thùy	150.000
19	Nguyễn Mai Hân	150.000
20	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	150.000
21	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	150.000
22	Nguyễn Quốc Đạt	150.000
23	Nguyễn Quỳnh Đan	150.000
24	Nguyễn Thị Thu Phương	150.000
25	Nguyễn Trần Châu Anh	150.000
26	Phạm Hà My	150.000
27	Phạm Hoàng Nam	150.000
28	Phạm Thị Thanh Xuân	150.000
29	Phạm Trương Bảo Ngọc	150.000
30	Phạm Uyên Nhi	150.000
31	Phan Thị Ngọc Phụng	150.000
32	Sang Gia Bội	150.000
33	Tô Thanh Hoàng	150.000
34	Trần Ngọc Bảo Trâm	150.000
35	Trần Võ Kim Hương	150.000
36	Trần Võ Quỳnh Như	150.000
37	Trương Phương Linh	150.000
38	Vũ Minh Trung	150.000
39	Vũ Thị Cẩm Nhung	150.000
40	Vương Gia Hòa	150.000
36	Nguyễn Bảo Thanh Ngân	150.000
37	Lê Phạm Triều Nghi	150.000
		6.225.000
Lớp 11B15		
1	Đinh Lê Nhật Minh	150.000
2	Gan Minh Hương	150.000
3	Hòa Minh Ngọc	150.000
4	Huỳnh Đức Khang	150.000
5	Huỳnh Giao	150.000
6	Lê Hoàng Hiếu	150.000
7	Lê Hoàng Ngọc Bích	150.000
8	Lê Nguyễn Uyên Phương	150.000
9	Lê Trần Tuấn Kiệt	150.000
10	Mai Phước Nguyên	150.000
11	Ngô Nguyễn Bảo Trân	150.000
12	Nguyễn Đức Trường An	150.000
13	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	150.000
14	Nguyễn Mai Hoa	150.000
15	Nguyễn Mạnh Thắng	150.000
16	Nguyễn Ngọc Thanh Hiền	150.000
17	Nguyễn Quỳnh Minh Thư	150.000
18	Nguyễn Trần Nhật Phương	150.000
19	Phạm Thị Bích Ngọc	150.000
20	Phạm Vũ Xuân Anh	150.000
21	Tổng Hoàng Phú	150.000
22	Trần Cao Tường	150.000
23	Trần Tấn Phát	150.000

24	Trương Thị Như Quỳnh	150.000
25	Võ Song Toàn	150.000
		3.750.000